

THỰC HIỆN PHÁP LUẬT CÔNG BẰNG, NGHIÊM MINH, NHẤT QUÁN, KỊP THỜI, HIỆU LỰC, HIỆU QUẢ THEO TÌNH THẦN NGHỊ QUYẾT SỐ 27-NQ/TW

NGUYỄN MINH ĐOAN (*)

Tóm tắt: Nghị quyết số 27-NQ/TW ngày 09/11/2022 của Hội nghị Trung ương lần thứ sáu, khóa XIII đã nhấn mạnh: “Xây dựng hệ thống pháp luật dân chủ, công bằng, nhân đạo, đầy đủ, kịp thời, đồng bộ, thống nhất, công khai, minh bạch, ổn định, khả thi, dễ tiếp cận”⁽¹⁾. Bài viết phân tích làm rõ quan điểm chỉ đạo của Đảng ta về thực hiện pháp luật, qua đó đưa ra các giải pháp góp phần thực hiện pháp luật công bằng, nghiêm minh, nhất quán, kịp thời, hiệu lực, hiệu quả theo tinh thần Nghị quyết số 27-NQ/TW.

Từ khóa: Công bằng, nghiêm minh; Nghị quyết số 27-NQ/TW; thực hiện pháp luật.

Abstract: Implementation of laws has a great impact on the legal and legitimate rights and interests of organizations and individuals. Resolution No. 27-NQ/TW dated November 9, 2022 of the 6th Central Central Conference, term XIII emphasized that: “Building a democratic, fair, humane, complete, timely, synchronous, unified, open, transparent, stable, feasible, and accessible legal system”⁽¹⁾. The article analyzes and clarifies our Party’s guiding views on implementation of laws, thereby suggesting the solutions to contribute to implementing the laws in a fair, strict, consistent, prompt, effective and efficient manner in compliance with Resolution No. 27-NQ/TW.

Keywords: Fair and strict; Resolution No. 27-NQ/TW; implementation of laws.

Ngày nhận bài: 28/3/2024

Ngày biên tập: 28/3/2024

Ngày duyệt đăng: 14/6/2024

1. Quan niệm và vai trò của thực hiện pháp luật công bằng, nghiêm minh, nhất quán, kịp thời, hiệu lực, hiệu quả

1.1. Quan niệm

Thực hiện pháp luật là hành vi thực tế (hành động hoặc không hành động) hợp pháp có mục đích của các tổ chức, cá nhân nhằm hiện thực hóa các quy định của pháp luật để đi vào đời sống xã hội. Nghĩa là, các tổ chức, cá nhân khi gặp phải tình huống thực tế mà quy phạm pháp luật đã dự liệu, trên cơ sở nhận thức của mình chuyển hóa một cách sáng tạo quy tắc xử sự chung trong quy phạm pháp luật vào tình huống cụ thể đó thông qua hành vi hợp pháp của mình. Thông qua thực hiện pháp luật mà những đòi hỏi, cấm đoán

hay cho phép của pháp luật đối với các tổ chức, cá nhân đã được chuyển hóa thành các hành vi hợp pháp của họ.

Thực hiện pháp luật có bốn hình thức, bao gồm: tuân thủ pháp luật, thi hành pháp luật, sử dụng pháp luật, áp dụng pháp luật, được tiến hành thông qua nhiều hình thức và trình tự thực hiện khác nhau. Hành vi thực hiện pháp luật có thể được chủ thể tiến hành trên cơ sở nhận thức sâu sắc về sự cần thiết phải làm như vậy và do vậy chủ thể đã tự giác thực hiện. Cũng có thể hành vi thực hiện pháp luật được chủ thể tiến hành do ảnh hưởng của những người khác, do bị áp dụng những biện pháp cưỡng chế nhà nước hoặc do sợ bị áp dụng những biện pháp đó. Trong bối cảnh tiếp tục xây dựng và hoàn thiện Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam, Nghị quyết số 27-NQ/TW nêu rõ cần tiếp tục đổi mới cơ chế

(*) GS.TS; Trường Đại học Luật Hà Nội

thi hành pháp luật, gắn kết chặt chẽ giữa xây dựng pháp luật với thực hiện pháp luật: “Có hệ thống pháp luật hoàn thiện, được thực hiện nghiêm minh, nhất quán”⁽²⁾.

- *Thực hiện pháp luật công bằng*: “Công bằng đòi hỏi sự tương xứng giữa vai trò của những cá nhân (những giai cấp) với địa vị của họ, giữa hành vi với sự đền bù (lao động và thù lao, công và tội, thưởng và phạt), giữa quyền với nghĩa vụ. Không có sự tương xứng trong những quan hệ ấy là bất công”⁽³⁾. Theo một cách tiếp cận khác, công bằng là: “Sự bình đẳng về quyền lợi và nghĩa vụ của con người trong mọi quan hệ xã hội và thiết chế xã hội; mà cốt lõi là sự bình đẳng về thông tin, kinh tế, chính trị và pháp luật”⁽⁴⁾. Cách tiếp cận trên cho thấy, thực hiện pháp luật công bằng được hiểu là tất cả mọi tổ chức, cá nhân đều phải thực hiện pháp luật (mọi người đều bình đẳng trước pháp luật), nhất là đối với nghĩa vụ pháp lý của mình; các chủ thể pháp luật không được vi phạm pháp luật, không ai được dựa vào quyền thế để vi phạm pháp luật; tất cả những ai có công lao, có thành tích đều được khen thưởng, và bất kỳ ai vi phạm pháp luật cũng bị trừng phạt theo quy định của pháp luật.

- *Thực hiện pháp luật nghiêm minh, nhất quán*: nghiêm minh thường được hiểu là “Có yêu cầu nghiêm ngặt rõ ràng, được áp dụng như nhau với mọi người”⁽⁵⁾, hoặc “Có những yêu cầu chặt chẽ, rõ ràng, áp dụng cho mọi người, ai cũng như ai và trong mọi trường hợp”⁽⁶⁾. Còn nhất quán được hiểu là: “Có tính thống nhất từ đầu đến cuối, trước sau không mâu thuẫn, trái ngược nhau”⁽⁷⁾.

Cách tiếp cận trên cho thấy, thực hiện pháp luật nghiêm minh, nhất quán là việc áp dụng pháp luật một cách thống nhất, công bằng, chính xác, tuân thủ đầy đủ, nghiêm ngặt, chặt chẽ các trình tự thủ tục mà pháp luật đã quy định đối với mọi người (không phân biệt đối xử) và trong mọi trường hợp (khi quy định pháp luật chưa thay đổi thì cần thực hiện, áp dụng thống nhất trong phạm vi thời gian và không gian mà nó có hiệu lực).

- *Thực hiện pháp luật kịp thời, hiệu lực, hiệu quả*: kịp thời là “đúng lúc, đúng thời hạn quy định, không chậm trễ”⁽⁸⁾; hiệu lực là “tác dụng thực tế, đúng như yêu cầu”⁽⁹⁾, còn hiệu quả

là “kết quả như yêu cầu của việc làm mang lại”⁽¹⁰⁾. Từ những cách tiếp cận trên cho thấy, thực hiện pháp luật kịp thời, hiệu lực, hiệu quả được hiểu là các hành vi thực hiện pháp luật phải được triển khai đúng, phù hợp với thời gian mà pháp luật yêu cầu, các mệnh lệnh của pháp luật được thi hành một cách chính xác, đầy đủ và đạt được kết quả đề ra cho việc thực hiện pháp luật với những chi phí thấp.

1.2. Vai trò

Thứ nhất, là nhiệm vụ, giải pháp quan trọng để tiếp tục xây dựng, hoàn thiện Nhà nước pháp quyền XHCN Việt Nam: thực hiện pháp luật công bằng, nghiêm minh, nhất quán, kịp thời, hiệu lực, hiệu quả là điều kiện không thể thiếu của Nhà nước pháp quyền XHCN của Nhân dân, do Nhân dân và vì Nhân dân. Vì thế, một trong những nhiệm vụ, giải pháp tiếp tục xây dựng, hoàn thiện Nhà nước pháp quyền XHCN Việt Nam trong giai đoạn mới là: “Tiếp tục hoàn thiện hệ thống pháp luật và cơ chế tổ chức thực hiện pháp luật nghiêm minh, hiệu quả, bảo đảm yêu cầu phát triển đất nước nhanh và bền vững”⁽¹¹⁾.

Thứ hai, để phát huy cao nhất tác dụng của pháp luật trong thực tiễn đời sống nhà nước và xã hội: hoạt động thực hiện pháp luật là sự tiếp tục thể hiện ý chí của Nhà nước trong thực tiễn, do vậy, “vấn đề quan trọng không phải là ban hành thật nhiều luật, mà quan trọng là những quy định pháp luật đã ban hành đều được thực hiện nghiêm minh, triệt để trên thực tế”⁽¹²⁾. Việc thực hiện pháp luật công bằng, nghiêm minh, nhất quán, kịp thời, hiệu lực, hiệu quả sẽ đáp ứng được cả mong muốn của Đảng, của Nhà nước, của các tổ chức và cá nhân ở Việt Nam, đồng thời làm cho các tổ chức, cá nhân tin tưởng vào Đảng, Nhà nước, nhất là các cơ quan, những người có thẩm quyền tổ chức thực hiện, áp dụng pháp luật, tin tưởng vào công lý, vào chính nghĩa.

Thứ ba, tạo ra lối sống, làm việc theo pháp luật, trật tự pháp luật, trật tự xã hội của xã hội hiện đại văn minh: xã hội văn minh đòi hỏi Nhà nước phải “được tổ chức và hoạt động theo Hiến pháp và pháp luật, quản lý xã hội bằng Hiến pháp và pháp luật”, các tổ chức, cá nhân phải sống, làm việc theo Hiến pháp và pháp luật, từ đó tiết kiệm được thời

gian và chi phí khi tiến hành, triển khai công việc, kế hoạch theo mục tiêu đề ra. Thực hiện pháp luật công bằng, nghiêm minh, nhất quán, kịp thời, hiệu lực, hiệu quả chính là tạo ra lối sống văn minh, lối sống theo pháp luật, tạo ra trật tự, kỷ cương cần thiết bảo đảm cho hoạt động của toàn xã hội thống nhất, đồng bộ, phát triển nhanh và bền vững.

Thứ tư, tạo ra bình đẳng thực sự giữa mọi người: thực hiện pháp luật công bằng, nghiêm minh, nhất quán, kịp thời, hiệu lực, hiệu quả là điều kiện để hiện thực hóa quy định mọi người đều bình đẳng trước pháp luật. Không ai bị phân biệt đối xử trong đời sống chính trị, dân sự, kinh tế, văn hóa, xã hội (Điều 16 Hiến pháp năm 2013). Chỉ có thực hiện pháp luật công bằng, nghiêm minh, nhất quán thì sự bình đẳng (công bằng) từ lý thuyết mới trở thành hiện thực.

Thứ năm, tạo cơ sở để xây dựng và hoàn thiện pháp luật: chỉ trên cơ sở thực hiện pháp luật công bằng, nghiêm minh, nhất quán, kịp thời, hiệu lực, hiệu quả mới có những thông tin đầy đủ để đánh giá đúng, chính xác chất lượng, hiệu quả của pháp luật, sự tác động của các quy định pháp luật hiện hành trên thực tế, tìm ra những nguyên nhân cụ thể từ đó xác định nhu cầu, sự cần thiết phải xây dựng, hoàn thiện quy định pháp luật nhằm nâng cao hơn nữa hiệu lực, hiệu quả pháp luật trong thực tiễn.

2. Điều kiện để thực hiện pháp luật công bằng, nghiêm minh, nhất quán, kịp thời và hiệu lực, hiệu quả

Thứ nhất, phải có hệ thống pháp luật hoàn thiện, dân chủ và công bằng: đây là điều kiện tiên quyết, bởi không có pháp luật hoàn thiện, dân chủ và công bằng thì không thể có thực hiện pháp luật công bằng, nghiêm minh, nhất quán, hiệu quả. Hệ thống pháp luật phải được xây dựng trên cơ sở những thành tựu khoa học pháp lý mới nhất, với trình độ kỹ thuật lập pháp cao và có tính đến những quy định của luật pháp quốc tế, cũng như kinh nghiệm thành công của các quốc gia điển hình; bảo đảm tính toàn diện, đồng bộ của hệ thống văn bản quy phạm pháp luật; mục đích đề ra trong các văn bản quy phạm pháp luật phải phù hợp với trình độ phát triển kinh tế, văn hóa, xã hội của đất nước...

Thứ hai, các quy định pháp luật phải được giải thích, nhận thức thống nhất: đây là điều kiện để thực hiện pháp luật công bằng, nghiêm minh, nhất quán, kịp thời, hiệu lực, hiệu quả. Bởi vì, nếu pháp luật không được giải thích, nhận thức thống nhất thì không thể thực hiện, nhất là áp dụng pháp luật đúng, chính xác đối với những chủ thể thực hiện, áp dụng khác nhau ở những địa phương khác nhau và trong những khoảng thời gian khác nhau (ví dụ như tranh luận của các đại biểu Quốc hội tại Kỳ họp thứ 6, Quốc hội khóa XV về chi nâng cấp, cải tạo là chi thường xuyên hay đầu tư công).

Thứ ba, sự bình đẳng của mọi người trước pháp luật, trước tòa án: việc quy định mọi người đều bình đẳng trước pháp luật là tôn trọng sự khác biệt giữa các cá nhân, để mỗi người phát huy được cái tốt đẹp, tài năng, sự sáng tạo của mình, tạo điều kiện để mọi người, nhất là những người yếu thế có điều kiện phát triển, vươn lên trong đời sống chính trị, dân sự, kinh tế, văn hóa, xã hội. Sự bình đẳng của mọi người trước pháp luật cũng là yếu tố làm cho xã hội đoàn kết, dân chủ, công bằng, mọi người đều có cuộc sống ấm no, tự do, hạnh phúc. Trong hệ thống pháp luật Việt Nam phải có sự đối xử bình đẳng giữa các cá nhân trong xã hội, mọi người được đối xử như nhau, có cơ hội như nhau (có các quyền và nghĩa vụ pháp lý như nhau) khi có các điều kiện như nhau (bình đẳng trong tiếp cận các cơ hội), những người có đóng góp như nhau thì được đối xử ngang bằng nhau trước pháp luật.

Thứ tư, các tổ chức, cá nhân có thẩm quyền tổ chức thực hiện, áp dụng pháp luật có tâm, có tầm và có đủ điều kiện để tổ chức thực hiện, áp dụng pháp luật công bằng, nghiêm minh, nhất quán, kịp thời, hiệu lực, hiệu quả: yếu tố này đòi hỏi có đủ các điều kiện vật chất, kỹ thuật để có thể tiến hành hoạt động áp dụng pháp luật chính xác, khách quan đúng người, đúng pháp luật. Ngoài ra, cần tạo ra môi trường tốt để có thể tổ chức thực hiện, áp dụng pháp luật công bằng, nghiêm minh, nhất quán, kịp thời, hiệu lực, hiệu quả như không bị cản trở, tác động xấu từ môi trường xung quanh làm cho họ bị buộc phải chấp hành hoặc không thể tổ chức thực hiện, áp dụng pháp luật

công bằng, nghiêm minh, nhất quán. Ví dụ, các thẩm phán, hội thẩm phải có sự độc lập trong quá trình xét xử vụ án.

Thứ năm, ý thức trách nhiệm của các tổ chức và cá nhân trong phấn đấu vì dân chủ, công bằng và tiến bộ xã hội: việc thực hiện pháp luật công bằng, nghiêm minh, nhất quán, kịp thời, hiệu lực, hiệu quả đòi hỏi các tổ chức và cá nhân, nhất là các cơ quan nhà nước phải luôn có ý thức phấn đấu vì dân chủ, công bằng và tiến bộ xã hội. Mỗi tổ chức, cá nhân phải luôn đặt lợi ích của Nhà nước, xã hội lên trên hết, vì dân chủ, công bằng và tiến bộ xã hội mà thực hiện, nhất là áp dụng pháp luật công bằng, nghiêm minh, nhất quán, kịp thời, hiệu lực, hiệu quả.

3. Một số giải pháp thực hiện pháp luật công bằng, nghiêm minh, nhất quán, kịp thời và hiệu lực, hiệu quả theo tinh thần Nghị quyết số 27-NQ/TW

Một là, nhận thức đầy đủ, chính xác nội dung liên quan đến thực hiện pháp luật theo tinh thần Nghị quyết số 27-NQ/TW.

Mọi người dân cần nhận thức đúng đắn về công bằng, bình đẳng, hiệu lực, hiệu quả và việc thực hiện pháp luật công bằng, nghiêm minh, nhất quán, kịp thời, hiệu lực, hiệu quả theo tinh thần Nghị quyết số 27-NQ/TW trong giai đoạn xây dựng, hoàn thiện Nhà nước pháp quyền XHCN Việt Nam hiện nay. Chỉ trên cơ sở nhận thức đúng thì mới xây dựng các chính sách và quy định pháp luật phù hợp, do vậy việc thực hiện pháp luật công bằng, nghiêm minh, nhất quán, kịp thời, hiệu lực, hiệu quả cần được tiến hành từng bước, phù hợp với điều kiện phát triển kinh tế - xã hội của đất nước.

Hai là, nâng cao ý thức pháp luật, ý thức chính trị, ý thức đạo đức, nhất là đối với các chủ thể có thẩm quyền áp dụng pháp luật.

Tất cả các cơ quan, tổ chức, cá nhân đều phải không ngừng nâng cao ý thức pháp luật, ý thức chính trị, ý thức đạo đức. Đối với các cơ quan, cá nhân có thẩm quyền áp dụng pháp luật phải luôn đề cao sự liêm chính, hành động vì lợi ích chung; phải tận tụy phục vụ nhân dân, tôn trọng, bảo vệ và bảo đảm quyền con người, quyền công dân, thực hiện mục tiêu dân giàu, nước mạnh, dân chủ, công bằng, văn minh, mọi người có

cuộc sống ấm no, tự do, hạnh phúc, có điều kiện phát triển toàn diện. Việc giáo dục pháp luật là bắt buộc đối với các tổ chức, cá nhân thông qua những hình thức, biện pháp phong phú, đa dạng cho phù hợp với mỗi loại đối tượng khác nhau.

Ba là, xây dựng, hoàn thiện hệ thống pháp luật công bằng, dân chủ, đáp ứng kịp thời yêu cầu, đòi hỏi điều chỉnh các quan hệ xã hội.

Cần tập trung hoàn thiện pháp luật trên tất cả các lĩnh vực, tháo gỡ kịp thời khó khăn, vướng mắc, khơi dậy, phát huy mọi tiềm năng và nguồn lực, tạo động lực mới cho phát triển nhanh và bền vững của đất nước. Việc xây dựng pháp luật phải bảo đảm công bằng, dân chủ trong tổng thể và trong từng trường hợp cụ thể để người làm nhiều được hưởng nhiều, người có công được thưởng, người có vi phạm phải bị xử lý tương xứng.

Bốn là, xây dựng cơ chế tổ chức thực hiện pháp luật khoa học, hiệu lực, hiệu quả.

Khi xây dựng, hoàn thiện pháp luật cần chú ý đến cơ chế thực thi pháp luật hiện hành, đồng thời phải không ngừng hoàn thiện cơ chế tổ chức thực hiện pháp luật nghiêm minh, nhất quán, bảo đảm tinh thần thượng tôn Hiến pháp và pháp luật để pháp luật được tôn trọng, thực hiện nghiêm minh, nhất quán, kịp thời, hiệu lực, hiệu quả và công bằng. Không ngừng nâng cao chất lượng nguồn nhân lực xây dựng pháp luật, bổ sung kịp thời những người có năng lực, phẩm chất cho các cơ quan, tổ chức có thẩm quyền áp dụng pháp luật. Các tổ chức, cá nhân có thẩm quyền áp dụng pháp luật phải tuân thủ đầy đủ, nghiêm minh, nhất quán, kịp thời tất cả những trình tự, thủ tục mà pháp luật quy định.

Năm là, tạo môi trường thuận lợi để pháp luật được thực hiện công bằng, nghiêm minh, nhất quán, kịp thời, hiệu lực, hiệu quả.

Trong giai đoạn hiện nay, nhiệm vụ của Đảng, Nhà nước ta và các tổ chức chính trị - xã hội là phải thực hiện sự công bằng xã hội, bảo đảm sự nhất trí về lợi ích cơ bản của tất cả các lực lượng chủ yếu trong xã hội trên cơ sở pháp luật, làm sao để xã hội phát triển ổn định, hài hòa trong tương quan giữa quyền, nghĩa vụ và các loại lợi ích hợp pháp, chính đáng của các tầng lớp trong xã hội. Hiện nay,

nước ta đang có tình trạng gia tăng phân hóa giàu nghèo và bất bình đẳng xã hội do sự tồn tại của nhiều loại hình quan hệ sở hữu (có nhiều hình thức đóng góp khác nhau vào sản xuất, do đó khó có thể thực hiện được một tỷ lệ thụ hưởng như nhau cho nhiều mức độ cống hiến còn rất khác nhau...). Vì vậy, Nhà nước phải có sự điều chỉnh, điều tiết để kiểm chế gia tăng tình trạng này.

Thực tế những năm qua, Đảng và Nhà nước ta đã có nhiều chính sách nhằm tạo sự công bằng, bình đẳng giữa mọi người dân trong xã hội như công bằng về cơ hội, về tư liệu sản xuất (các chủ thể đều có quyền ngang nhau về tiếp cận nguồn vốn, tư liệu sản xuất và những điều kiện sản xuất kinh doanh nói chung dưới nhiều hình thức khác nhau); về lĩnh vực y tế và chăm sóc sức khỏe, giáo dục và đào tạo... Khi quy định lợi ích của các tầng lớp trong xã hội, pháp luật cần chú ý không chỉ tới sự đa dạng mà còn phải chú ý tới cả yếu tố cụ thể đối với những nhóm người cụ thể để đảm bảo sự công bằng xã hội. Chẳng hạn, khi quy định các chế độ, chính sách đối với những người sinh sống, lao động, công tác ở các vùng sâu, vùng xa cần phải tính đến những điều kiện như đi lại khó khăn, giá cả sinh hoạt cao, khí hậu khắc nghiệt...

Sáu là, tăng cường đầu tư cho hoạt động thực hiện, áp dụng pháp luật, đồng thời phải triệt để tiết kiệm, tránh lãng phí trong quá trình tiến hành các hoạt động thực hiện, áp dụng pháp luật.

Cụ thể là tăng cường đầu tư cho công tác nghiên cứu khoa học pháp lý, nghiên cứu về cơ chế thực hiện, áp dụng pháp luật, hoạt động kiểm tra, giám sát, theo dõi việc thi hành pháp luật... Tích cực áp dụng các thành tựu khoa học và công nghệ, trí tuệ nhân tạo (AI) vào quá trình thực hiện, áp dụng pháp luật, từng bước nâng cao trong các hoạt động pháp luật nói chung, trong thực hiện, áp dụng pháp luật nói riêng. Triệt để thực hành tiết kiệm, chống lãng phí trong quá trình tiến hành các hoạt động thực hiện, áp dụng pháp luật cho cả Nhà nước và các tổ chức khác cũng như cho Nhân dân.

Công bằng, dân chủ xã hội, pháp chế, pháp quyền phản ánh nhu cầu đời sống của con người, đặc biệt là các hoạt động quản lý

nhà nước và quản trị xã hội. Thực hiện pháp luật công bằng, nghiêm minh, nhất quán, kịp thời, hiệu lực, hiệu quả theo tinh thần Nghị quyết số 27-NQ/TW là một trong những yêu cầu của Nhà nước pháp quyền XHCN Việt Nam. Để thực hiện pháp luật công bằng, nghiêm minh, nhất quán, kịp thời và hiệu lực, hiệu quả, cần thường xuyên giáo dục cán bộ, công chức, nhân dân về trách nhiệm, ý thức trong đời sống, làm việc theo Hiến pháp và pháp luật; luôn có ý thức đấu tranh cho công bằng và dân chủ xã hội, giữ gìn thuần phong, mỹ tục của dân tộc, xây dựng gia đình văn hóa, hạnh phúc, tôn trọng các quy tắc của đời sống cộng đồng với tinh thần “mỗi người vì mọi người, mọi người vì mỗi người”. Với sự tin tưởng vững chắc vào sự lãnh đạo sáng suốt của Đảng Cộng sản Việt Nam, sự quản lý có hiệu quả của Nhà nước pháp quyền XHCN Việt Nam, những nỗ lực của mỗi người dân và của cả dân tộc Việt Nam, chắc chắn mục tiêu: “Dân giàu, nước mạnh, dân chủ, công bằng, văn minh” sớm trở thành hiện thực trong đời sống xã hội./.

Ghi chú:

(*) Bài viết dựa trên những kết quả nghiên cứu Đề tài “*Các giải pháp bảo đảm thực hiện pháp luật công bằng, nghiêm minh, nhất quán theo tinh thần Nghị quyết số 27-NQ/TW của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII*”.

(1), (2), (11) Đảng Cộng sản Việt Nam, *Văn kiện Hội nghị lần thứ sáu Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII*, Nxb CTQG-ST, H.2022, tr.48, tr.40-41, tr.48.

(3) *Từ điển Bách khoa Việt Nam*, H.1995, tr.580-581.

(4) Trường Đại học Kinh tế quốc dân, *Quản lý xã hội*, Nxb Khoa học và Kỹ thuật, H.2006, tr.17.

(5), (7) Nguyễn Như Ý (chủ biên), *Đại Từ điển tiếng Việt*, Nxb Văn hóa thông tin, H.1998, tr.1197, tr.1245.

(6), (8), (9), (10) *Từ điển tiếng Việt*, Nxb Đà Nẵng - Trung tâm Từ điển học, 2000, tr.679, tr.532, tr.440, tr.440.

(12) *Thực hiện, áp dụng và giải thích pháp luật ở Việt Nam*, Nxb CTQG-ST, H.2019, tr.20.